

MẪU NHÃN

Phyllantol

Mẫu nhãn vỉ



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 06 năm 2011

Giám đốc



ĐS. Phan Văn Hiến



10 VÍ x 10 VIÊN NANG

VAN XUAN

Phyllantol

CÁ HEO CỨU HỘ



100 VIÊN NANG

Phyllantol

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang được chế từ cao khô từ dịch chiết toàn phần của:

Diệp hạ châu 1800 mg
Tam thất 1500 mg
Hoàng bá 500 mg

Bột khô của:

Mộc hương 50 mg
Quế nhục 50 mg

Tá được vừa đủ 1 viên

CHỈ ĐỊNH:

- Viêm gan siêu vi, viêm gan do thuốc và hóa chất độc; viêm gan do dùng quá nhiều bia, rượu
- Viêm, nhiễm trùng, dị ứng theo mùa, dị ứng thức ăn (cua, cá, ...)
- Đau bụng, tiêu chảy do hàn độc nhiễm vào tỷ vị

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Dị ứng với các thành phần trong thuốc
- Phụ nữ mang thai

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG :

- Người lớn : Mỗi lần 2-3 viên; 1-3 lần trong ngày
- Trẻ em : 40mg/kg/ngày

Uống thuốc trước hoặc sau bữa ăn

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, tránh ánh nắng trực tiếp

TIÊU CHUẨN : TCCS

SĐK :

SỐ LỖ SX:

NSX:

HD:

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Phyllantol

CÁ HEO CỨU HỘ



100 VIÊN NANG

COMPOSITION: Each capsule contains:

- Herba Phyllanthi urinariae 1800 mg
- Radix Notoginseng 1500 mg
- Cortex Phellodendri 500 mg
- Radix Saussureae lappae 50 mg
- Cortex Cinnamomi 50 mg
- Excipients s.q for 1 capsule

INDICATION:

- Virus hepatitis, hepatitis due to medicine, beer, alcohol and toxic chemicals
- Inflammation, allergy, infection
- Abdominal pain, diarrhea due to the attack of cold evil to the spleen and stomach

CONTRAINDICATION:

- Allergy to ingredients
- Pregnant women

DOSAGE - USAGE:

- Adult : 2-3 capsules/time; 1-3 times/day
- Children : 40mg/kg/day
- Use before or after meals

PRESERVATION: In a cool and dry place, avoiding sunlight

STANDARDS: Enterprise standards

Keep out of reach of children

Please read the instructions carefully before use



CÔNG TY TNHH VÂN XUÂN
231 Xuân Lộc, KP. 18, P. Bình Trị Đông, Q. Bình Tân
TP. HCM, Việt Nam - 01/01/2007 2302 0002



Phyllantol

Phyllantol được phát triển từ phương thuốc gia truyền; trị bệnh tiêu hóa, gan mật có hiệu quả. Bài thuốc đã được bào chế thành dạng viên nang hiện đại, tiện dùng

TRÌNH BÀY: Hộp 10 vi x 10 viên nang, hộp 2 vi x 10 viên nang

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nang được chế từ cao khô từ dịch chiết toàn phần của:

Diệp hạ châu	<i>Herba Phyllanthi urinariae</i>	1800 mg
Tam thất	<i>Radix Notoginseng</i>	1500 mg
Hoàng bá	<i>Cortex Phellodendri</i>	500 mg
Bột khô của:		
Mộc hương	<i>Radix Saussureae lappae</i>	50 mg
Quế nhục	<i>Cortex Cinnamomi</i>	50 mg
Tá dược vừa đủ 1 viên nang		

CÔNG DỤNG: Sơ can, lý khí, kiện tỳ, trừ hàn thấp, lợi mật, tiêu đầy, lợi tiểu, tiêu độc, sát trùng, tán ứ, thông huyết mạch.

Theo những nghiên cứu mới đây và theo kinh nghiệm nhiều năm sử dụng, bài thuốc có tác dụng:

- Kháng hoặc ức chế nhiều chủng loại vi sinh: ức chế, kìm hãm virus viêm gan B; kháng lại tụ cầu, E.coli, liên cầu khuẩn...; ức chế sự phát triển một số tế bào bất thường trong cơ thể bệnh.
- Bình thường hóa men gan; đặc biệt men gan tăng cao trong viêm gan mãn tính, cấp tính
- Kháng viêm; giảm đau; giải dị ứng do nhiễm độc, do hàn (lạnh)
- Giảm nhanh tình trạng nhiễm độc bia rượu, hóa chất độc và đồ ăn ôi thiu, đồ ăn uống có tính mát (cua, cá, nghêu, sò, ốc hến, rau câu, rau má...)

CHỈ ĐỊNH: Chứng can uất, tỳ hư, khí trệ hay hội chứng hàn thấp (mệt mỏi, ngực sườn đầy tức, đau bụng, no hơi, tiêu chảy, biếng ăn, chất lưỡi nhạt, rêu lưỡi trắng mỏng, mạch huyền ...) thường gặp trong tình trạng các bệnh:

- 1) Viêm gan siêu vi; viêm gan do thuốc và hóa chất độc; viêm gan do dùng quá nhiều bia, rượu.
- 2) Viêm, nhiễm trùng, dị ứng theo mùa, dị ứng thức ăn (cua, cá, nghêu, sò, ốc, hến...)
- 3) Đau bụng, tiêu chảy do hàn độc xâm nhập vào tỳ vị

CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Dị ứng với thành phần trong bài thuốc, phụ nữ có thai

LIỀU DÙNG – CÁCH DÙNG

Người lớn: Mỗi lần 2-3 viên, 1-3 lần trong ngày, đợt dùng 10-20 ngày với bệnh cấp, 3-6 tháng với bệnh mãn

Trẻ em: 40mg/kg thể trọng/ngày; thời gian điều trị như đối với người lớn

Uống thuốc trước hoặc sau bữa ăn

THẬN TRỌNG:

- Tình trạng táo bón
- Tình trạng tiêu chảy do nhiệt (phân lỏng vàng hoặc xầm màu và rất thối có khi lẫn máu, toàn thân nóng)

không nên dùng

TƯƠNG TÁC THUỐC: Khi đang dùng thuốc nên tránh dùng các thuốc gây cường tim như: Digital, long não...; thực phẩm chứa tanin gây táo bón như: nụ sim, búp ổi...

TÁC DỤNG PHỤ: Không thấy tác dụng phụ nào đáng kể, đôi khi thấy táo bón; tình trạng này sẽ hết nếu giảm liều thuốc hay sử dụng Phyllantol với một số thuốc dưỡng âm hay đồ ăn mát như: rau câu, rau má, nghêu, sò, ốc, hến... Thông báo cho bác sĩ tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

QUÁ LIỀU:

- Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều: Người nóng nực, bứt rứt, táo bón
- Khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo thì ngưng dùng thuốc; dùng thuốc dưỡng âm, dưỡng huyết, hạ hỏa như: thuốc đại bổ âm, rau câu, rau má, đậu đen, diếp cá...

CHÚ Ý:

- Dùng dài ngày nên kết hợp với nhóm dưỡng âm hay đồ ăn uống có tính mát
- Có thể kết hợp với thuốc chuyên khoa khác như nhóm dưỡng âm, bổ tỳ, trợ dương...

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

HẠN DÙNG: 2 năm kể từ ngày sản xuất

TIÊU CHUẨN: TCCS

Độc Kỹ Hướng Dẫn Sử Dụng Trước Khi Dùng
Nếu Cần Thêm Thông Tin Xin Hỏi Ý Kiến Bác Sĩ

CÔNG TY TNHH VẠN XUÂN

231 Chiến Lược, Khu phố 18, P. Bình Trị Đông, Q. Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 37624848, Fax (08) 37624848

